|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 425/QĐ-BTP | *Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTG, NHIỆM VỤ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 NĂM 2023

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7**năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-BTP ngày 28 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng**7**năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tư pháp triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo); - PTTg Chính phủ Trần Lưu Quang (để báo cáo); - Bộ trưởng (để báo cáo); - Các Thứ trưởng (để biết); - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để biết); - Bộ Thông tin và Truyền thông (để biết); - Bộ Tài chính (để biết); - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (để biết); - Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (để biết); - Lưu: VT, PBGDPL. | **KT. BỘ TRƯỞNG  THỨ TRƯỞNG      Nguyễn Thanh Tịnh** |

**KẾ HOẠCH**

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 425/QĐ-BTP ngày 21/3/2023* *của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nhiệm vụ được giao tại nội dung 04 về “Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn” thuộc nội dung thành phần số 08 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; phát huy vai trò của Bộ Tư pháp, ngành Tư pháp trong xây dựng nông thôn mới.

**2. Yêu cầu**

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm. Các nội dung, hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

- Đề cao vai trò chủ động của Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

**II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

**1. Thông tin, truyền thông về tình hình, kết quả, giải pháp nâng cao hiệu quả đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Xây dựng, thực hiện các chương trình truyền thông trên Báo, Đài và các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương để tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị về ý nghĩa, mục đích và việc thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các Báo, Đài, phương tiện thông tin đại chúng và cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý II-IV/2023.

*- Sản phẩm:* Phóng sự, tọa đàm, bản tin, chương trình truyền thông.

b) Viết các tin, bài trên các Báo, Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Cổng/Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật truyền thông về các văn bản, quy định liên quan đến đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu; kết quả cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; vướng mắc, khó khăn về thể chế, tổ chức thực hiện; chính sách, văn bản mới về xây dựng nông thôn mới.

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý III-IV/2023.

*- Sản phẩm:* Các tin, bài, ảnh, nghiên cứu trao đổi…

**2. Triển khai chỉ đạo điểm về đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (lựa chọn một số địa phương, một số tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện chỉ đạo điểm)**

a) Xây dựng một số tài liệu phục vụ việc triển khai chỉ đạo điểm, hỗ trợ địa phương thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý I-IV/2023.

*- Sản phẩm:* Tờ gấp, infographic, tiểu phẩm, video, clip bài giảng điện tử, chuyên đề hướng dẫn…

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các địa phương chỉ đạo điểm.

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp*: Sở Tư pháp các địa phương chỉ đạo điểm và cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý II-III/2023.

*- Sản phẩm:* Các tài liệu, hội nghị tập huấn.

c) Đánh giá kết quả thực hiện chỉ đạo điểm.

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý IV/2023.

*- Sản phẩm:* Báo cáo kết quả.

**3. Tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xã đạt tiêu chí “tiếp cận pháp luật” và huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phục vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và huyện đạt nông thôn mới**

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện* : Quý II-III/2023 (thực hiện cùng với các hoạt động tập huấn tại mục 2 Kế hoạch này).

*- Sản phẩm:* Kế hoạch, tài liệu, báo cáo kết quả.

**4. Kiểm tra tình hình, kết quả đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thực tế; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về**

a) Tổ chức một số Đoàn kiểm tra chuyên đề, kiểm tra liên ngành về tình hình thực hiện các văn bản, quy định về đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Quý II-III/2023.

*- Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra.

b) Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật, các mô hình hiệu quả, điển hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Quý II-III/2023.

*- Kết quả, sản phẩm:* Hội thảo, Tọa đàm, Báo cáo kết quả.

c) Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chọn từ 05 đến 10 địa phương đại diện theo vùng, miền để thực hiện khảo sát trực tiếp, phiếu đánh giá hoặc hình thức phù hợp khác).

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Quý II-IV/2023.

*- Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát.

**5. Nghiên cứu, khảo sát, đề xuất xây dựng phần mềm phục vụ quản lý, chấm điểm, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Cục Công nghệ thông tin, một số cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Quý II-IV/2023.

*- Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo nghiên cứu, đề xuất xây dựng phần mềm.

**6. Tăng cường vai trò, trách nhiệm quản lý của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phối hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra triển khai các nhiệm vụ gắn với tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý**

a) Tiêu chí “Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn”.

*- Đơn vị chủ trì:* Cục Kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Thời gian thực hiện:* Cả năm.

*- Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, báo cáo kết quả.

b) Tiêu chí “Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật”, tiêu chí “Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý”.

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Trợ giúp pháp lý.

*- Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Cả năm.

*- Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, báo cáo kết quả.

c) Các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi và lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ Tư pháp.

*- Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp:* Đơn vị chức năng thuộc Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

*- Thời gian thực hiện:* Cả năm.

*- Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, báo cáo kết quả.

**7. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong phạm vi cả nước năm 2022**

*- Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

*- Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*- Thời gian thực hiện*: Quý I/2023.

*- Sản phẩm:* Báo cáo được thực hiện.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, cơ quan, đơn vị khác có liên quan triển khai nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch và tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật bố trí kinh phí, hướng dẫn việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

4. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 và được giao cho đơn vị chủ trì thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành./.

**KẾ HOẠCH**

TRIỂN KHAI TIỂU DỰ ÁN 1. GIẢM NGHÈO VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN 6. TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢM NGHÈO VỀ THÔNG TIN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 NĂM 2023  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 425/QĐ-BTP ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp tại Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin của Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

**2.** Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm. Các nội dung, hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, trong đó chú trọng, ưu tiên lựa chọn các lĩnh vực pháp luật có nội dung thiết thực với người dân và đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, địa bàn là các huyện nghèo, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

**3.** Bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; lồng ghép, kết hợp với các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

**II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

**1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Tiểu dự** **án 1. Giảm nghèo về thông tin năm 2023**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Văn phòng Bộ, một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3/2023.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch được ban hành.

**2. Thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm nhằm góp phần giảm nghèo về** **thông tin pháp luật tại một số địa phương**

***a) Khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, nhận thức pháp luật và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân bằng hình thức phù hợp (trực tiếp, qua phiếu) tại các địa bàn chọn điểm (lựa chọn lĩnh vực pháp luật về hôn nhân và gia đình, trọng tâm các quy định góp phần giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết; các chính sách, quy định pháp luật đối với người nghèo…)***

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Sở Tư pháp các tỉnh được lựa chọn khảo sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5-7/2023.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch khảo sát được xây dựng; các báo cáo kết quả khảo sát; Tọa đàm, Hội thảo được tổ chức….

***b) Triển khai các hoạt động chỉ đạo điểm (Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các hoạt động tập huấn truyền thông pháp luật cho người dân tại địa bàn chọn điểm…)***

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh: Hà Giang, Quảng Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 8-11/2023.

- Kết quả, sản phẩm: Các hội nghị kiến thức và kỹ năng, lớp tập huấn giáo dục truyền thông, PBGDPL được tổ chức…

***c) Đánh giá kết quả thực hiện chỉ đạo điểm (thông qua kiểm tra, Tọa*** ***đàm, Hội thảo)***

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các địa phương được chọn điểm.

- Thời gian thực hiện: Tháng 8-12/2023.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động kiểm tra, Tọa đàm, Hội thảo được tổ chức; Báo cáo kết quả...

**3. Xây dựng ấn phẩm, tài liệu truyền thông, phổ biến về ý nghĩa và nội dung chính sách, pháp luật trong một số lĩnh vực thiết thực với người dân bằng các hình thức phù hợp**

- Đơn vị chủ trì*:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Nhà xuất bản Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5-11/2023.

- Sản phẩm: Sổ tay hỏi đáp pháp luật, các tài liệu chuyên đề, tình huống, tiểu phẩm pháp luật, câu chuyện pháp luật, tờ gấp, tờ rơi, video, clip bài giảng điện tử... được sản xuất, đăng tải hoặc in ấn, cấp phát.

**4. Xây dựng, thực hiện các chương trình và các tin, bài trên Báo, Đài, phương tiện thông tin đại chúng nhằm truyền thông góp phần giảm nghèo thông tin chính sách, pháp luật cho người dân**

- Đơn vị chủ trì*:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, đơn vị chức năng của Báo Pháp luật Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và một số cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5-12/2023.

- Sản phẩm: Các chương trình, bản tin, tọa đàm, phóng sự… được sản xuất, đăng tải trên các Báo, Đài và phương tiện thông tin đại chúng; các tin, bài được đăng tải trên Trang Thông tin PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia.

**5. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Tiểu dự án**

- Đơn vị chủ trì*:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, một số cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2023.

- Sản phẩm: Báo cáo được ban hành.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

**2.** Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật bố trí kinh phí, hướng dẫn lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định.

**3.** Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Kinh phí triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch được thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành./.